**GIÁO ÁN**

**Môn: Lịch sử và Địa lí 4**

**BÀI 3: THIÊN NHIÊN VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ**

**(Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**Sau bài học, HS:**

 - Đưa ra được một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

 - Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác thể hiện qua việc học sinh thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập, cặp đôi và nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp. Năng lực tự chủ và tự học thể hiện qua việc học sinh biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thể hiện qua việc học sinh biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

 - Hình thành năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học thông qua việc đưa ra một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng, chống thiên tai ở vùng.

 - Góp phần bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, yêu thiên nhiên, có những việc làm thiết thực bảo vệ thiên nhiên. Phẩm chất Trách nhiệm với môi trường sống thông qua việc có ý thức bảo vệ môi trường, không đồng tình với những hành vi xâm hại thiên nhiên. Chăm chỉ, ham học hỏi, tìm tòi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**: Kế hoach bài dạy, SHS, SGV, Vở bài tập Lịch sử 4, Bảng phụ.

 - Hình ảnh, video thể hiện đặc điểm và ảnh hưởng của các điều kiện tự nhiên đối với đời sống và sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

 - Hình ảnh về các biện pháp phòng, chống thiên tai.

**2. Học sinh:** SHS Lịch sử và Địa lí.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **HĐ 1. Khởi động (3’)** | - Cho HS khởi động bằng âm nhạc. GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Bài 4 - Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*** | - HS khởi động- HS lắng nghe, tiếp thu.  |
| **HĐ 2. Hình thành kiến thức (17’)****HĐ3: Luyện tập (10’)****HĐ 4. Vận dụng (5’)** | **Hoạt động 4: Một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai****-** Cho HS nêu yêu cầu trong SGK trang 17**-** Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2:*+ Kể tên một số thiên tai thường xảy ra ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.*+ Những thiên tai này đã gây ra những thiệt hại gì? - Hết thời gian thảo luận, yêu cầu HS làm phóng viên.- GV nhận xét, kết luận:+ Một số thiên tai thường xảy ra: lũ quét, sạt lở đất, sương muối, rét đậm, rét hại,... + Đưa 1 số hình ảnh cho HS quan sát- Hỏi: Nguyên nhân gây ra thiên tai?*\* Nêu một số biện pháp góp phần bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai.*- Cho HS thảo luận nhóm 4 vẽ sơ đồ tư duy: - GV mời đại diện 1 – 2 HS đại diện nhóm lên trình bày trước lớp biện pháp phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).- GV nhận xét, đánh giá và kết luận:\**Một số biện pháp:*+ Nâng cao nhận thức của người dân về việc bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai.+ Tích cực trồng rừng, bảo vệ rừng. Và sử dụng đất hợp lí.+ Tổ chức định canh, định cư, ổn định và nâng cao đời sốngcho người dân.+ Tập huấn kĩ năng phòng chống thiên tai người dân.*\*Một số biện pháp khác:*( Gọi HS nêu, GV bổ xung)+ Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.+ Xây dựng các công trình thủy lợi, di chuyển người dân khỏi nơi có nguy cơ xảy ra thiên tai.+ Giáo dục ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và phòng, chống thiên tai.+Liên hệ: Kể tên một số thiên tai ở nơi em sinh sống?- Người dân ở đây và gia đình em đã làm gì để phòng chống thiên tai? Khi nước rút mọi người đã làm gì để khắc phục hậu quả?*-* Đưa ra các hình ảnh học sinh quan sát. Ngoài ra GV đưa ra các hình ảnh phòng chống, khắc phục.\* Gọi HS đọc mục (Em có biết)\* Gọi HS đọc yêu cầu phần luyện tập( Trang 18)- Cho thảo luận nhóm 4- Các nhóm báo cáo kết quả- GV nhận xét, chốt\* Gọi HS nêu Y/C- Lựa chọn tình huống 2- Yêu cầu HS quan sát hình ảnh và dự đoán xem điều gì có thể xảy ra?- Nhận xét, chốt**\* CỦNG CỐ****-** Sử dụng phần mềm Plicker cho học sinh trả lời câu hỏi:Câu 1: Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ tiếp giáp với hai quốc gia là:A. Trung Quốc và LàoB. Trung Quốc và Cam-pu-chiaC. Cam-pu-chia và LàoD. Thái Lan và Lào**Câu 2:** Một trong những biện pháp bảo về thiên nhiên, phóng, chống thiên tai là:A. Chặt phá rừng, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.B. Xây dựng nhiều công trình thủy lợi, trồng nhiều cây xanh.C. Sử dụng lãng phí nguồn tài nguyên thiên nhiên.D. Khai thác khoáng sản bừa bãi.- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.**\* DẶN DÒ**- GV nhắc nhở HS:+ Có ý thức chăm chỉ, tìm tòi, về thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đồng thời có những biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng, chống thiên tai.+ Đọc trước *Bài 5 – Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ* (SHS tr.24). | -HS nêu yêu cầu- Thảo luận nhóm 2- Bão, lũ, sương muối…- Đổ nhà cửa, cây cối, thiệt hại đến tính mạng của con người và động vật…- 1 HS làm phóng viên phỏng vấn lớp.- Lắng nghe- Quan sát hình ảnh+ Do con người tác độngCon người vì lợi ích mà chặt phá rừng một cách bừa bãi,có thể thấy những đồi bị xói mòn. Đó là nguyên nhân dẫn đến sạt lở đất, hay ngập lụt nhanh chóng và dòng chảy mạnh. Và tình trạng ô nhiễm môi trường cũng không kém. Nó gây nên tác động lớn đến Trái Đất là biến đổi khí hậu+ Biến đổi khí hậu Những nhu cầu của con người được nâng cao, khí hậu thay đổi cũng gây ảnh hưởng nguy cơ gây lũ lụt lớn. Họ chặt cây để cắt đi lá phổi quang hợp với môi trường. Mức độ CO2 trong không khí tăng cao dẫn đến biến đổi khí hậu, gây ra các hiện tượng nghiêm trọng hơn của lũ lụt.+ Khí nhà kính Khí nhà kính bao gồm các khí được thải ra từ các nhà máy nhiên liệu hóa thạch, công nghiệp. Gây ô nhiễm và suy giảm mức độ bảo vệ của tầng ozon thay vào đó là khí nhà kính tác động xấu đến thiên nhiên và thời tiết, gây ra hiện tượng lũ lụt nghiêm trọng.\* HS thảo luận về một số biện pháp góp phần bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai theonhóm 4 làm vào bảng phụ- HS lắng nghe, tiếp thu.- HS lắng nghe, tiếp thu.­- HS lắng nghe, tiếp thu.- HS kể về bão lũ tại Thái Nguyên tháng 9 vừa qua.- Di chuyển đến nơi an toàn, kê cao đồ đạc, …- Quan sát- HS đọc- Đọc yêu cầu- Thảo luận- 1 nhóm lên chỉ bản đồ+ Nhận xét- 2 nhóm lên trình bày yêu cầu 2- Lắng nghe.- HS dự đoán những rủi do ( Nhà cửa bị siêu vẹo, đổ, người có thể bị thương hoặc chết nếu không ra khỏi nhà kịp thời – Lời khuyên không xây dựng nhà ở nơi có nguy cơ sạt lở đất...)- Thực hiện theo yêu cầu của giáo viênA. Trung Quốc và LàoB. Xây dựng nhiều công trình thủy lợi, trồng nhiều cây xanh.- HS quan sát, lắng nghe.- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu. - Lắng nghe, thực hiện. |